

Một cây đại thụ của sân khấu cải lương (*)



Nhâm Hùng

"Cây đại thụ" ấy quê ở Cần Thơ, thuộc lớp nghệ sĩ tiên phong của sân khấu cải lương. Và, hầu như chưa có ấn phẩm, tư liệu nào ở đây đề cập tới ông cả. Trong một dịp trà dư tửu hậu, khi về Cần Thơ làm giám khảo đờn ca tài tử - nghệ sĩ ưu tú (NSUT) Công Thành mới bộc bạch : "*Hồi trước nhà tôi ở Đầu Sáu; còn thầy tôi thì người Vàm Xáng, làng Nhơn Nghĩa, Châu Thành*".

Cái gút ban đầu được mở, những người làm sân khấu Cần Thơ bắt đầu truy tìm "tung tích" của một nhân vật mà NSUT Công Thành kêu bằng thầy. Khi bảo tàng Cần Thơ thực hiện đề tài nghiên cứu về các nghệ sĩ tiên phong ở Cần Thơ, thì các chi tiết về ông mới dần hé lộ :

Ông là Nghệ sĩ nhân dân (NSND) **Tám Danh**, tức Nguyễn Phương Danh, sinh năm 1901 trong một gia đình ba đời theo nghề hát bội. Vốn đam mê ca hát, mới 9 tuổi Tám Danh đã thông thuộc bài bản tài tử, giỏi võ nghệ. Năm 14 tuổi ông rời quê theo nghiệp cầm ca. Từ những cơ duyên sân khấu, ông trở thành một trong những "kép hát" lừng danh của đất Nam kỳ lục tỉnh.

Năm 1918, Tám Danh lần lượt đứng chân trên các gánh cải lương đầu tiên : *Thầy Năm Tú, Đồng Bào Nam* (Mỹ Tho). Cho đến năm 1924, ông Bàu Cương (cha NSUT Kim Cương) mời Tám Danh về hát với Phước Cương - một đại bang thời đó. Tiếng tăm của gánh Phước Cương, cùng với dàn nghệ sĩ gạo cội như Tám Danh, Bảy Nhiêu, Năm Phỉ... khiến Chính phủ thuộc địa quyết định cử gánh đi trình diễn ở cuộc đấu xảo tại Paris năm 1933. Gần một năm lưu diễn ở Pháp và châu Âu - Tám Danh đã thành công qua nhiều vai tuồng nhất là vai anh chàng ghiền Hà Công Yên, trong tuồng Tứ đổ tường chinh phục khán giả trời Tây, nhưng cũng làm nhà nước "mẫu quốc" không hài lòng. Vì vai diễn này, vô hình trung đã tố cáo mặt xấu xa của chế độ thuộc địa.

Vào thời kỳ cực thịnh của cải lương, Tám Danh là kép hát có thu nhập rất cao, sống "vương giả" đi hát bằng xe hơi Bờ-rô. Vậy mà, ông lại sớm giác ngộ cách mạng qua mối nối với Đ/c Nguyễn Văn Nguyễn. Vì vậy, khi cách mạng tháng 8 nổ ra, ông lập tức về quê tham gia cướp

chính quyền, rồi đi theo kháng chiến. Năm 1946, ông được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Mỹ Khánh. Về sau, được điều về Biệt động đội số 8, rồi Phòng chính trị Quân khu 8, tại đây, ông hoạt động nghệ thuật chung với các văn nghệ sĩ nổi tiếng từ Sài Gòn ra như : Nhà thơ Nguyễn Bính, nhà thơ Bảo Định Giang, nhạc sĩ Hoàng Việt, ca sĩ Quốc Hương, nghệ sĩ Ba Du, họa sĩ Lương Đông... Năm 1952, ông lại chuyển về khu 9, tham gia sáng lập và lãnh đạo Đoàn văn nghệ Cửu Long, thuộc chi hội Văn nghệ Nam bộ.

Năm 1954, ông tập kết ra Bắc dù đã ngoài 50 tuổi, nhưng vẫn góp nhiều công sức xây dựng nền sân khấu cải lương cách mạng : tham gia thành lập Đoàn cải lương Nam bộ; giúp xây dựng các đoàn Chuông Vàng (Hà Nội), Hoa Mai (Hà Tây), Liên khu 5 và nhiều đoàn cải lương khác trên đất Bắc. Đặc biệt, ông đã chủ trì dàn dựng thể nghiệm thành công, đưa vũ đạo vào sân khấu cải lương những vở tuồng hiện đại, mang tính ảnh hưởng ca như: *Người con gái Đất đỏ, Máu thấm đồng Nọc Nạn*... Khi trường nghệ thuật ca



Ảnh: Nhâm Hùng

kịch dân tộc được thành lập, ông biên soạn giáo trình "Vũ đạo cải lương". Giáo trình này hiện vẫn đang được giảng dạy tại trường Đại học sân khấu-điện ảnh Hà Nội, trường cao đẳng sân khấu-điện ảnh TP. Hồ Chí Minh và hầu hết các trường nghệ thuật trong cả nước. Tám Danh đã trực tiếp giảng dạy, đào tạo nhiều thế hệ diễn viên, sau này phần lớn trở thành những "nghệ sĩ ưu tú", giữ vai trò quản lý, giảng dạy ở các địa phương trong cả nước.

Năm 1996, trong một buổi hội thảo về người thầy của mình tại trường sân khấu TP. Hồ Chí Minh (nay là trường Cao đẳng sân khấu-điện ảnh TP. Hồ Chí Minh) NSƯT Hà Quang Văn Hiệu trưởng của trường, đã tặng kết về người thầy của mình: "Một ngôi sao lầy lừng của nền nghệ thuật cải lương; một nghệ nhân không bảo thủ, không khép kín; một đạo diễn cải lương toàn diện và luôn cách tân; một nhà huấn luyện võ thuật sân khấu tận

tâm, rất nghiêm khắc trong nghệ thuật và người xây dựng nền móng đầu tiên về hệ thống vũ đạo, võ thuật...". Trong khi đó, NSƯT võ sư Thu Văn-người kế thừa sự nghiệp của Tám Danh, nhớ nhất câu thầy dạy: "nhất nghệ tinh, nhất thân vinh". Với NSƯT Nguyễn Ngọc Bạch, nguyên Trưởng đoàn cải lương Nam bộ, trong hồi ký của mình đã viết: "công tác chung với bác Tám Danh trên hai mươi năm, tôi học được ở Bác một điều căn bản: là nghệ sĩ sân khấu phải có máu nghề".

Chính cái "máu nghề" đó đã khiến cho Tám Danh cống hiến trọn đời ông cho nghiệp cầm ca; góp nhiều công lao vun đắp nền nghệ thuật sân khấu dân tộc, làm rạng danh đất Cần Thơ.

Cuộc đời-sự nghiệp của Tám Danh, dù có đôi lúc thăng trầm nhưng đã để lại cho đời những dấu ấn lịch sử mang tính "đầu tiên":

- Ông là người nghệ sĩ Nam bộ được Bác Hồ thăm, bắt tay, chụp hình chung.

- Người nghệ sĩ cải lương có

danh vị khá cao: Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Đại biểu Quốc hội khóa II (1958-1962).

- Là người Cần Thơ duy nhất cho đến thời điểm này, được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân" khóa đầu, được tặng Huân chương độc lập và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Sau ngày giải phóng miền Nam, Tám Danh cùng các nghệ sĩ Đoàn cải lương Nam bộ (nay là Nhà hát Trần Hữu Trang) trở lại miền Nam. Ông đã về thăm quê hương Nhơn Nghĩa (Phong Điền) và dự định cho kế hoạch tiếp tục xây dựng và phát triển nghệ thuật cải lương trong giai đoạn mới. Hoài bão chưa thành, thì vào ngày 9/3/1976 sau cơn bệnh nặng ông đã ra đi vĩnh viễn để lại tiếc thương cho bao người...

N.H

(*) Tựa chương trình "Những cánh chim không mỏi" của Đài truyền hình TP. Hồ Chí Minh về NSND Tám Danh.